

Số: 09 /KH-UBND

Minh Hải, ngày 03 tháng 02 năm 2023

**KẾ HOẠCH
Thực hiện chương trình trọng tâm công tác tư pháp
năm 2023 trên địa bàn xã Minh Hải**

Thực hiện Quyết định số 28/QĐ-UBND, ngày 16/01/2023 của UBND huyện Văn Lâm về thực hiện Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2023 trên địa bàn huyện Văn Lâm.

Để thực hiện tốt Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2023 và làm tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã đạt hiệu quả góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã. UBND xã xây dựng kế hoạch trọng tâm công tác Tư pháp năm 2023 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện và thắt chặt hóa, tham mưu thắt chặt hóa kịp thời, đầy đủ các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương. Bộ Chính trị, Ban Bí Thư. Chủ động tham mưu và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 11-KH/TW ngày 28/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

2. Tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Chủ trọng thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL, chú trọng thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát VBQPPL, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các công tác này.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32- CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật theo định hướng chuyển đổi số trong công tác này; đẩy mạnh truyền thông chính sách pháp luật từ khâu xây dựng dự thảo để tạo sự đồng thuận xã hội.



4. Tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực định danh điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2023; đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng của ngành Tư pháp, đặc biệt là phát huy vị trí, vai trò của cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc để chia sẻ với dữ liệu.

5. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tư pháp, nhất là đẩy mạnh công tác kiểm tra và thực hiện các kết luận thanh tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

6. Thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách hành chính, giải quyết kịp thời yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực hành chính tư pháp. Thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn thông tin mạng trong ngành Tư pháp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông đối với việc khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến cũng như các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

a) Triển khai thực hiện Đề án triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới, sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành VBQPPL; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật và Chỉ thị số 02/CT-CTUBND ngày 26/01/2022 về tăng cường công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; bảo đảm tiến độ và chất lượng công tác thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL, thẩm định dự thảo VBQPPL; kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính trong thẩm định dự thảo văn bản; theo dõi kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kết luận theo đúng quy định. Tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định, có chất lượng công tác hệ thống hóa VBQPPL của xã.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Tư pháp về đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng bộ tư pháp ban hành, hướng dẫn tiêu chí quốc gia về huyện Nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 .

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và theo dõi thi hành pháp luật

a) đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của xã hội năm 2023, phù hợp với nhiệm vụ chung của cả giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023, Tổ chức tổng kết việc thực hiện “Đề án đổi mới nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018-2022 trên địa bàn xã. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) ở địa phương.

b) Tổ chức thi hành tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật này; tăng cường quản lý nhà nước, chú trọng đẩy mạnh công tác kiểm tra, tập huấn, hướng dẫn thi hành pháp luật về XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật.

c) Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và thực hiện công tác truyền thông về XLVPHC, theo dõi thi hành pháp luật và Chỉ số B1.

4. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh; Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; thực hiện liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử sau khi Bộ Tư pháp triển khai toàn quốc, tạo điều kiện để đẩy mạnh giải quyết các thủ tục đăng ký hộ tịch trên môi trường điện tử, kết nối chia sẻ dữ liệu hộ tịch cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Công ước La Hay năm 1993, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi, đẩy mạnh hoạt động liên ngành nhằm tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong công tác rà soát, đánh giá nhu cầu cần tìm gia đình thay thế của trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi;



a) Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, nhất là trách nhiệm được giao trong công tác PBGDPL theo hướng gắn kết giữa PBGDPL và xây dựng, thi hành pháp luật, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chú trọng PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của hội đồng phối hợp PBGDPL; phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng và các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp trong công tác PBGDPL,

c) Thực hiện có hiệu quả các Đề án, chương trình, kế hoạch về PBGDPL do Thủ tướng chính phủ, Bộ Tư pháp ban hành mới; các chương trình, kế hoạch về PBGDPL do UBND tỉnh, UBND huyện ban hành trong năm 2023: Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Văn Lâm về triển khai thực hiện Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027"; Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 21/10/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn huyện Văn Lâm. Tiếp tục đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức PBGDPL gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, phát huy vai trò của mạng xã hội, các phương tiện truyền thông, báo chí, các thiết chế văn hóa, thông tin cơ sở... tham gia PBGDPL. Tham mưu tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam có hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng ban ngành để lan toả tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, đưa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực trong ứng xử của các chủ thể trong xã hội.

d) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở. Tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

đ) Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ

đổi mới công tác truyền thông, tập trung nâng cao nhận thức quyền trẻ em được sống trong môi trường gia đình thông qua các hình thức chăm sóc thay thế, trong đó có nuôi con nuôi.

e) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; nâng cao nghiệp vụ chứng thực cho đội ngũ công chức làm công tác chứng thực ở các xã; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng hiện đại, giảm tải áp lực cho các cơ quan nhà nước, tạo thuận lợi cho người dân và tránh lãng phí xã hội trong công tác này.

d) Tiếp tục thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra để nắm thực chất tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường; đẩy mạnh công tác tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ giải quyết bồi thường, quản lý nhà nước.

6. Công tác tổ chức xây dựng tư pháp

a) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển nguồn nhân lực Ngành Tư pháp trên địa bàn theo hướng trẻ hóa đội ngũ công chức đảm bảo sự kế thừa giữa các thế hệ công chức; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và sử dụng công chức; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra theo từng giai đoạn và hàng năm.

Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ; xây dựng đội ngũ công chức Ngành Tư pháp trên địa bàn xã chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ gắn với việc tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin và thi đua khen thưởng

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh, của ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành Tư pháp.

b) Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2023; triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2023.

c) Tổ chức phát động và thực hiện hiệu quả phong trào thi đua trong ngành Tư pháp năm 2023, góp phần tạo nền tảng vững chắc, thúc đẩy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao năm 2023 và giai đoạn 2021-2025.

8. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực hộ tịch, phòng, chống tham nhũng chứng thực. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham

những, tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

9. Trách nhiệm và quan hệ phối hợp

a) Tư pháp xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, tham mưu UBND xã trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch của UBND xã để thực hiện tốt công tác tư pháp năm 2023 trên địa bàn xã.

b) Các ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Tư pháp xã trong việc tham mưu giúp UBND xã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về công tác tư pháp.

c) UBND xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm triển khai thực hiện tốt công tác tư pháp theo quy định của pháp luật và theo sự chỉ đạo của UBND huyện, hướng dẫn của Phòng Tư pháp.

d) Các ban ngành đoàn thể căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan, đảm bảo nguồn lực cho thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2023 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã có trách nhiệm: Chỉ đạo Tư pháp xã xây dựng kế hoạch trọng tâm công tác tư pháp năm 2023. Định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện về văn phòng UBND xã (qua Tư pháp xã) để tổng hợp.

2. Giao Tư pháp xã hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các ban ngành, đoàn thể liên quan thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này, định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo UBND huyện, phòng Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các ban ngành, đoàn thể phản ánh về UBND xã (Tư pháp xã) hướng dẫn, giải quyết./✓

Noi nhận:

- UBND huyện (để b/c);
- Phòng Tp (để b/c);
- Lưu: VP.

TM, ỦY BAN NHÂN DÂN



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Côn